

Số: 34/2020/QĐST-HNGĐ

Hoàng Mai, ngày 05 tháng 03 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 41/2020/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 02 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Th, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn 11, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Đậu Minh L, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn 11, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các điều 55, điều 58, điều 81, điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Th và anh Đậu Minh L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao cho anh Đậu Minh L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Đậu Minh Đông Q, sinh ngày 13/8/2013 đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Chị Bùi Thị Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì anh Đậu Minh L không yêu cầu cấp dưỡng. Chị Bùi Thị Th được quyền thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản: Chị Bùi Thị Th và anh Đậu Minh L tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Bùi Thị Th thỏa thuận chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ trong số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0007033 ngày 24/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai. Hoàn trả cho chị Bùi Thị Th tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSNDTX H;
- UBND xã Q;
- CCTHADS TX H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Duy Tuấn